CTCP Hàng tiêu dùng MASAN (UPCOM: MCH)

FireAnt

Ngày 30/06/2025	126,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0.6%	-10.3%	-20.7%

Q2/25

ROE 30.8% +/- YoY ▲ 3.8%

Q2/25

DT thuần 6,276 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 1,213 ▼ 16.2%

YoY ▼ 1,112 ▼ 15.1%

6T 2025

DT thuần 13,764 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 204 ▼ 1.5%

Q2/25

LN gộp 2,769 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 731 ▼ 20.9%

YoY ▼ 647 ▼ 18.9%

6T 2025

LN gộp 6,269 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 223 ▼ 3.4%

Q2/25

LN thuần 1,544 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 296 ▼ 16.1%

YoY ▼ 490 ▼ 24.1%

6T 2025

LN thuần 3,385 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 537 ▼ 13.7%

Q2/25

LN sau thuế 1,347 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 267 ▼ 16.5%

YoY ▼ 442 ▼ 24.7%

6T 2025

LN sau thuế 2,961 *tỷ VNĐ*

YoY ▼ 497 ▼ 14.4%

Kết quả kinh doanh

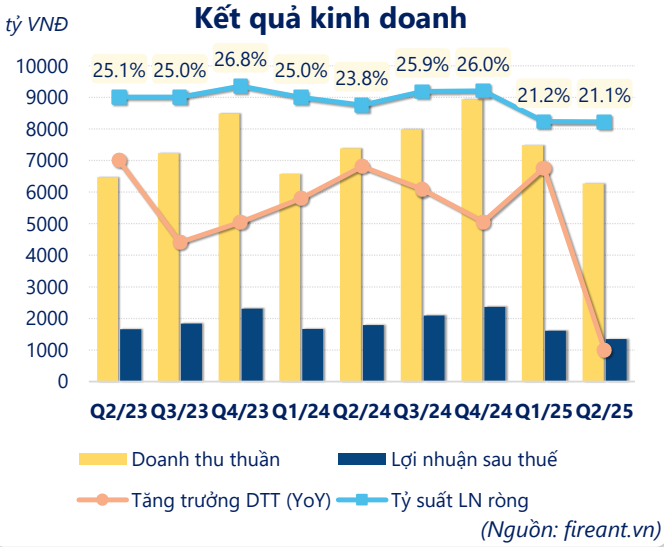

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

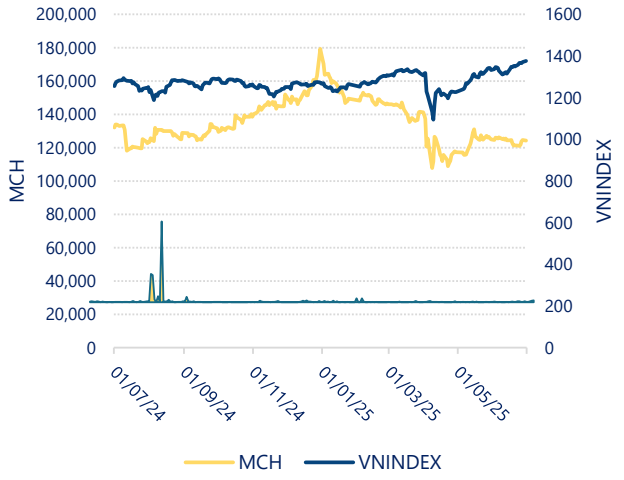

CTCP Hàng tiêu dùng MASAN (UPCOM: MCH)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

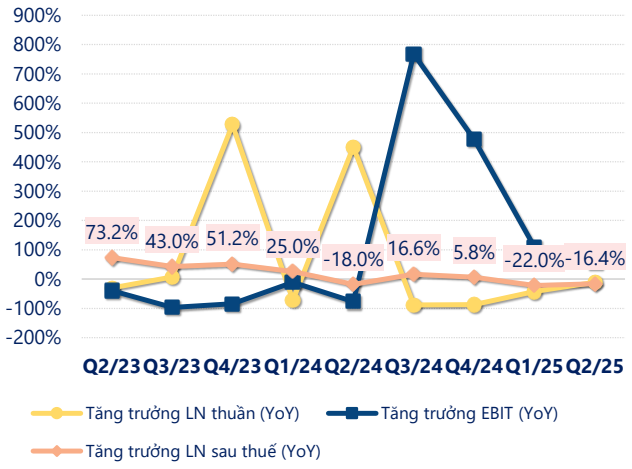

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

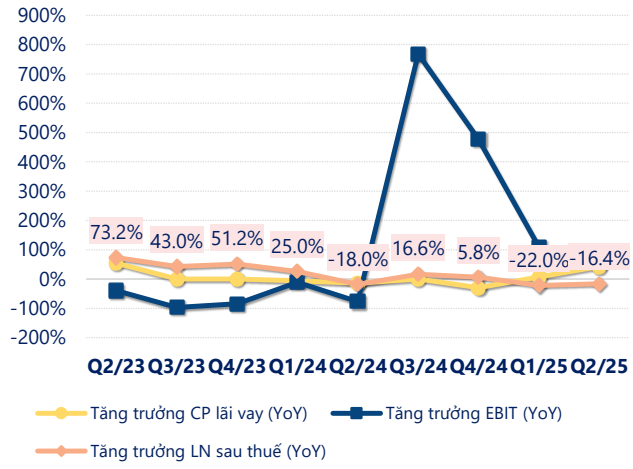

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

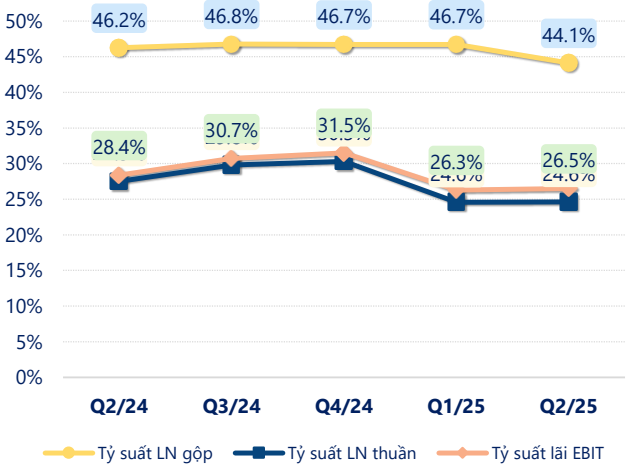

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

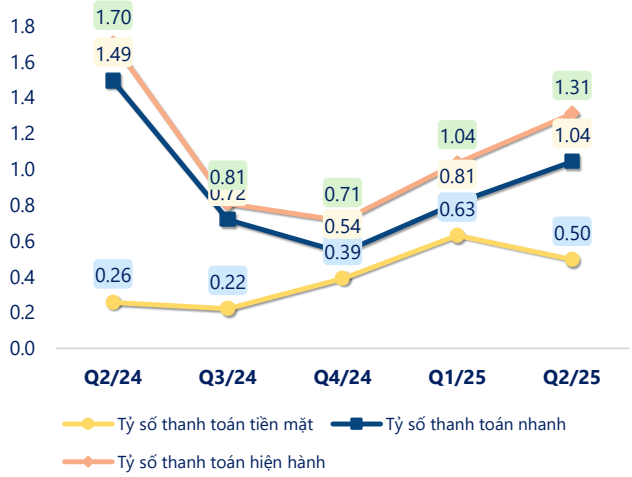

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

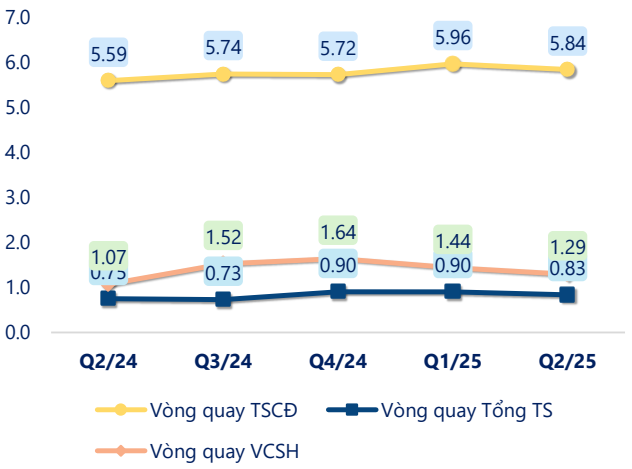

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

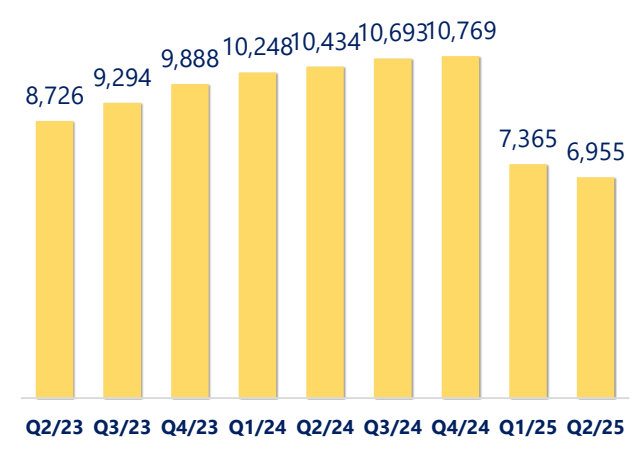

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Hàng tiêu dùng MASAN (UPCOM: MCH)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**6,276**	**7,388**	**-15.1%**	**13,764**	**13,968**	**-1.5%**
Giá vốn hàng bán	3,507	3,971	-11.7%	7,496	7,476	0.3%
Lợi nhuận gộp	2,769	3,416	-18.9%	6,269	6,492	-3.4%
Doanh thu HĐTC	269	455	-40.9%	525	901	-41.7%
Chi phí TC	131	78.2	67.7%	283	162	75.0%
Chi phí lãi vay	118	60.9	93.1%	248	137	81.5%
LN trong công ty LKLD	**25.0**	**17.5**	**42.9%**	**38.3**	**30.0**	**27.7%**
Chi phí bán hàng	1,156	1,512	-23.6%	2,693	2,870	-6.2%
Chi phí QLDN	**232**	**265**	**-12.6%**	**472**	**470**	**0.5%**
LN thuần từ HĐKD	1,544	2,034	-24.1%	3,385	3,922	-13.7%
Lợi nhuận khác	**1.15**	**1.73**	**-33.3%**	**-1.40**	**0.96**	**-246%**
LN trước thuế	1,546	2,035	-24.0%	3,384	3,923	-13.7%
Lợi nhuận sau thuế	**1,347**	**1,789**	**-24.7%**	**2,961**	**3,458**	**-14.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1,326**	**1,757**	**-24.5%**	**2,912**	**3,402**	**-14.4%**

(Nguồn: fireant.vn)

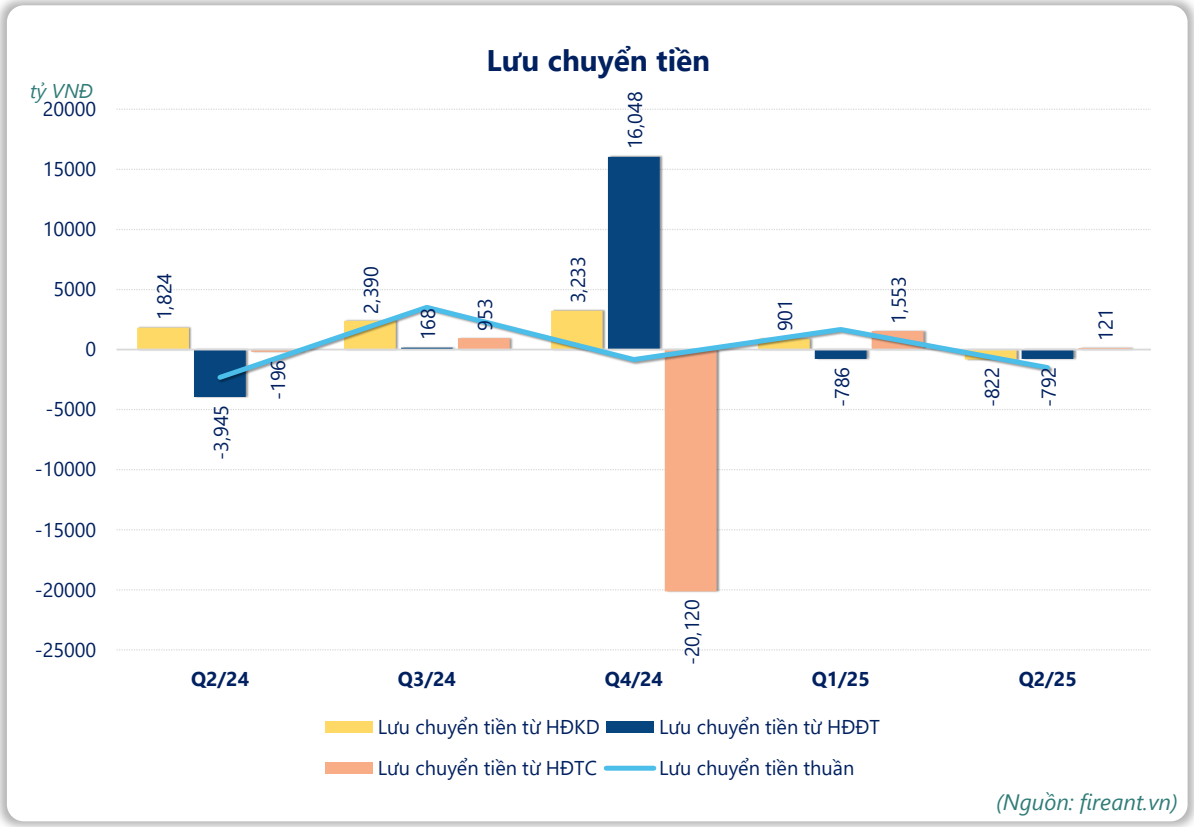

(Nguồn: fireant.vn)